

Số: 54/2018/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T - sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm 5, xã D, huyện S, tỉnh H.

*Bị đơn:* Anh Hà Xuân Đ – sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm 4, xã M, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến và sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Phạm Thị T và anh Hà Xuân Đ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh Đ.

- Về con chung: Công nhận chị T và anh Đ có một con chung là cháu Hà Thị Thùy T sinh ngày 15/3/2015. Giao cháu Thùy T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng kể từ 4/2018 đến khi cháu Thùy T đủ 18 tuổi. Anh Đ được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Các đương sự được giảm 50% án phí . Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị T tự nguyện nộp án phí cả phần của anh Đ gồm: Án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ và án phí cấp dưỡng 150.000đ, tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 0001141 ngày 28/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị T đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nội nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Triệu Sơn;
- CC Thi hành án;
- UBND xã M;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**